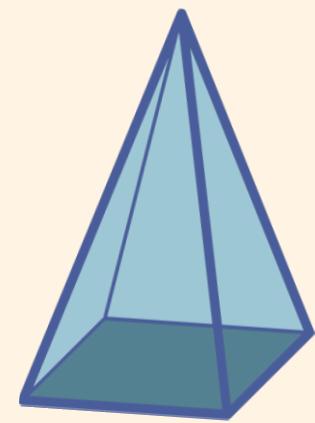
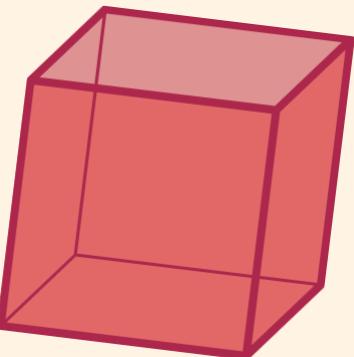
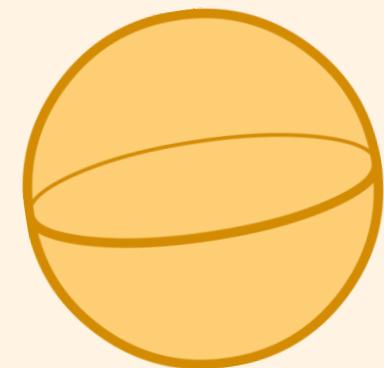
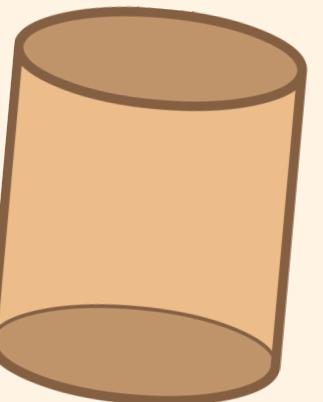
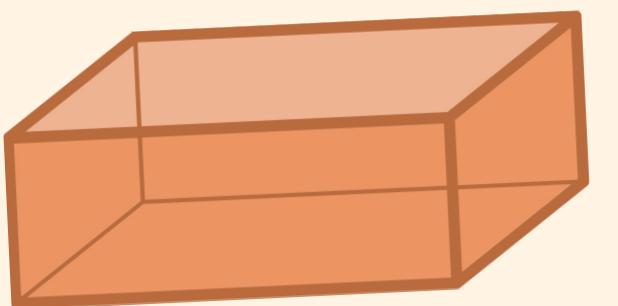
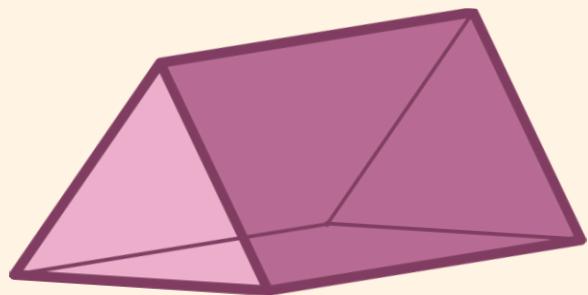
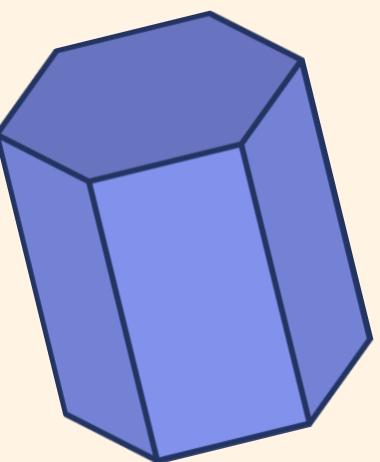
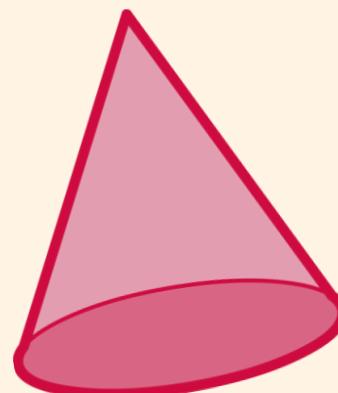
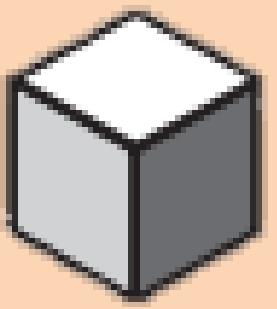


01

# KHỞI ĐỘNG

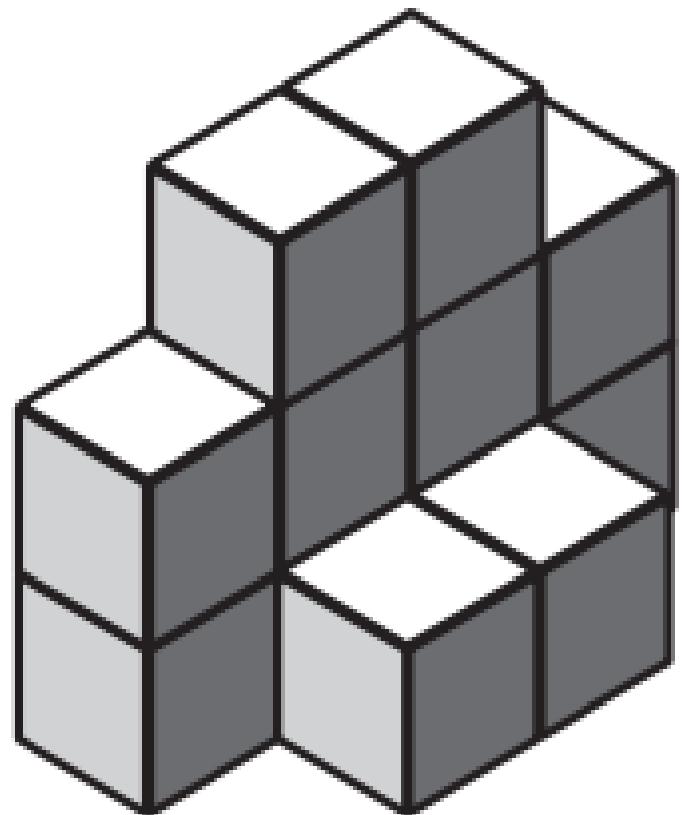




= 1 cm<sup>3</sup>

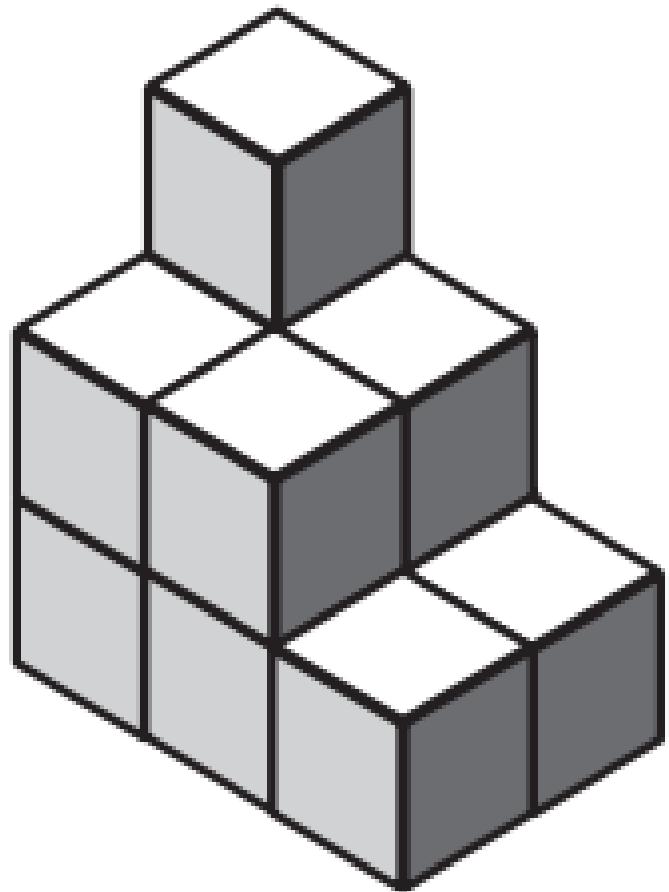
**Em hãy xác định thể tích các hình dưới đây:**

1.



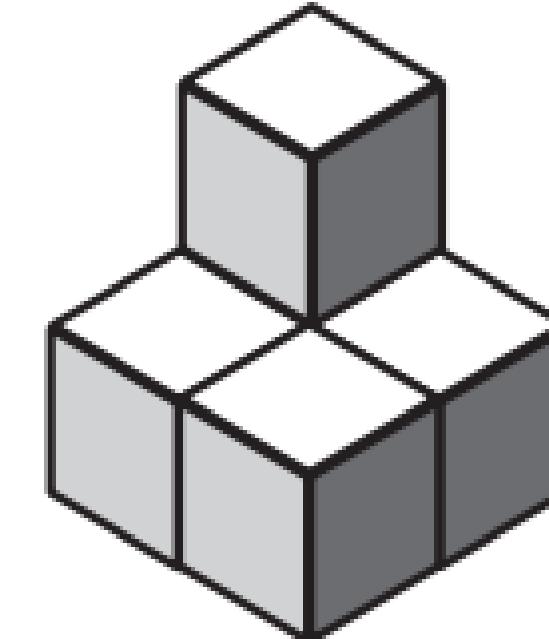
**12 cm<sup>3</sup>**

2.



**11 cm<sup>3</sup>**

3.



**5 cm<sup>3</sup>**

*Đo thể tích bể cá  
theo đơn vị nào?*

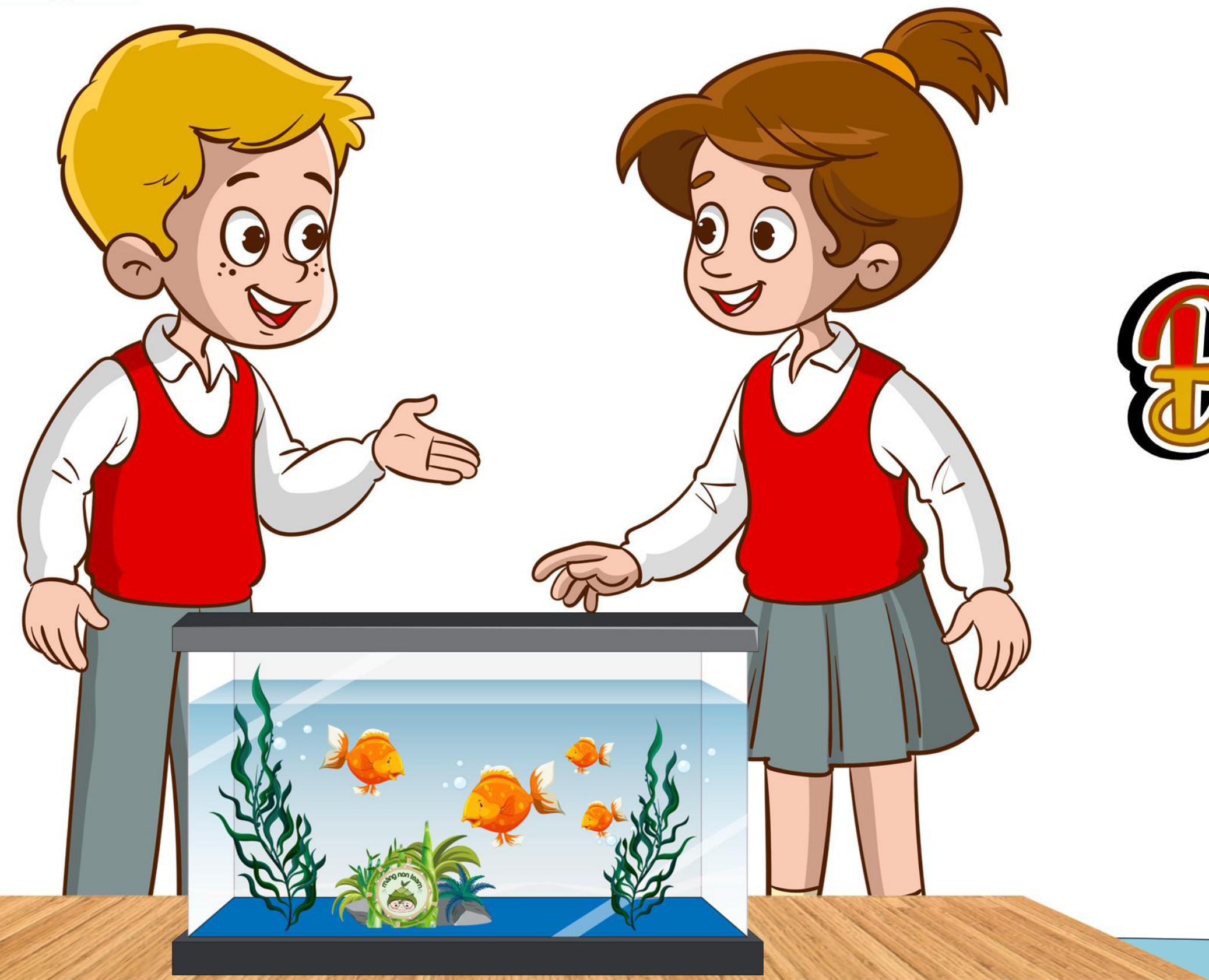
*Theo xăng-ti-mét khối.*

*Có đơn vị khác để  
đo thể tích không?*





Chân trời sáng tạo



# TOÁN 5

Bài 71

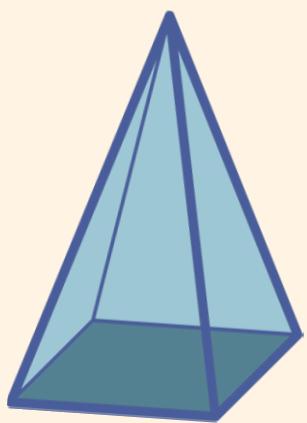
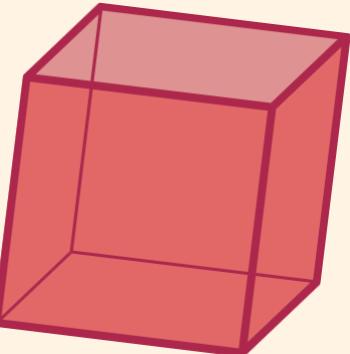
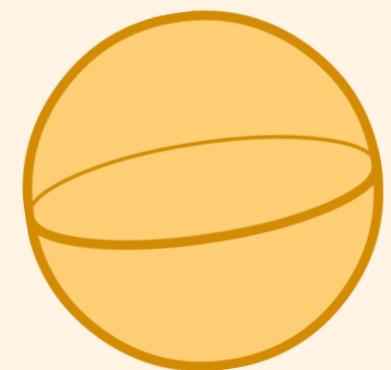
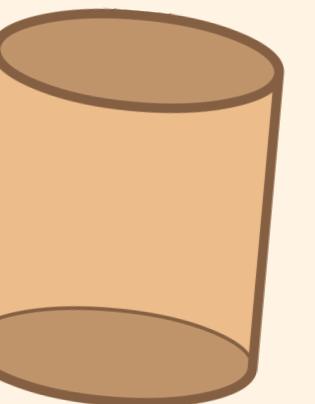
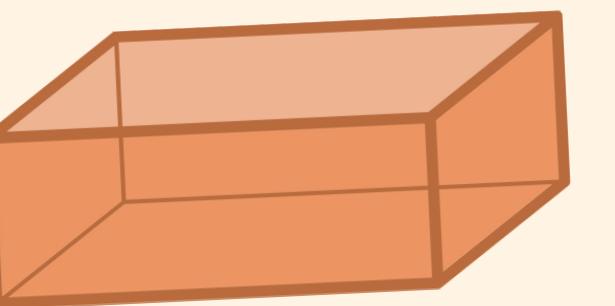
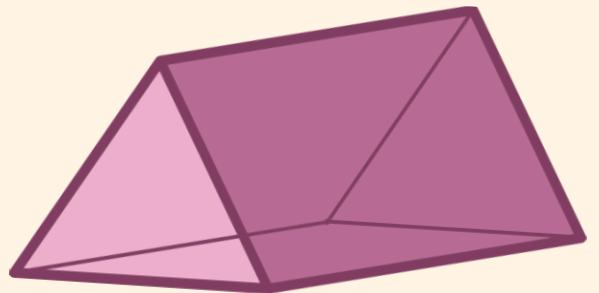
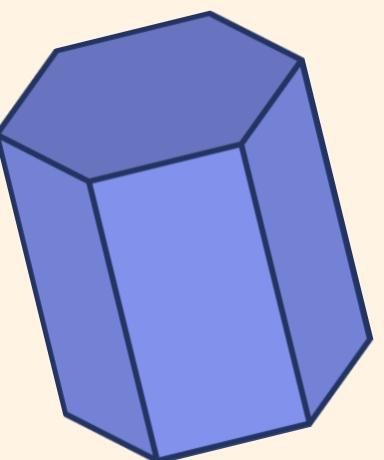
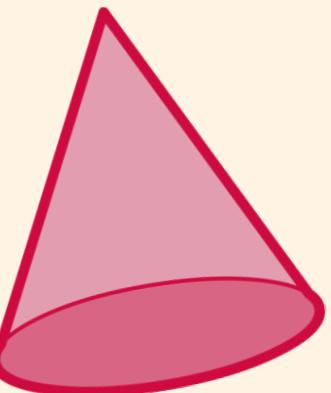
Đề-xi-mét

khoái

Tiết 1 \_ Trang 39

02

# KHÁM PHÁ





# Đề-xi-mét khối

■ *Đề-xi-mét khối* là một đơn vị đo thể tích.

Đề-xi-mét khối viết tắt là **dm<sup>3</sup>**.

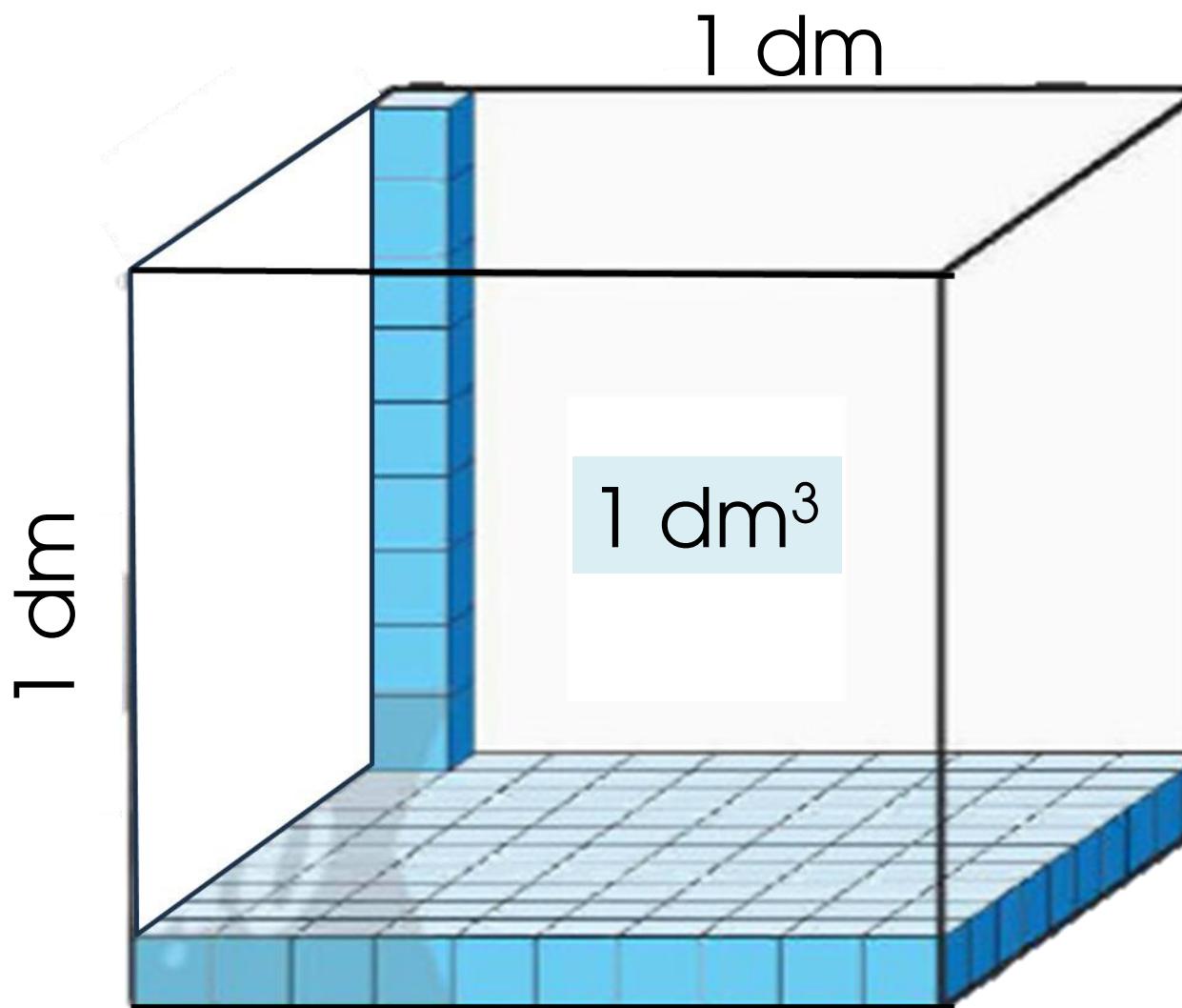
■ 1 dm<sup>3</sup> là thể tích của hình lập phương có cạnh dài 1 dm

$$1 \text{ dm}^3 = \dots \text{ cm}^3$$

Dựa vào hình bên, tính số hình lập phương nhỏ cạnh 1 cm khi xếp đầy hình lập phương lớn.

$$1 \text{ dm}^3 = 1 \text{ 000 cm}^3$$

$$1 \text{ cm}^3 = \frac{1}{1\,000} \text{ dm}^3$$



*Đề-xi-mét khối* là một đơn vị  
đo thể tích.

Đề-xi-mét khối viết tắt là **dm<sup>3</sup>**.

$$1 \text{ dm}^3 = 1 \text{ 000 cm}^3$$

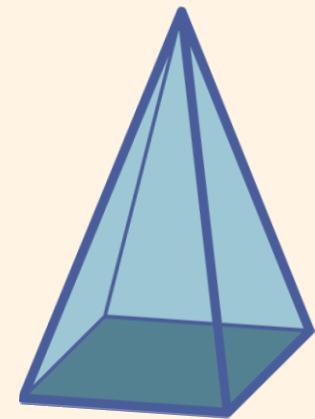
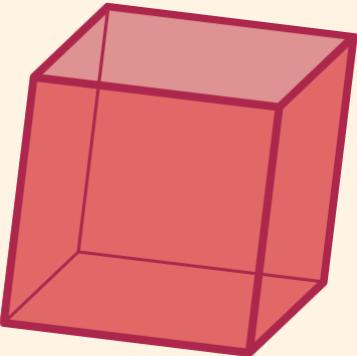
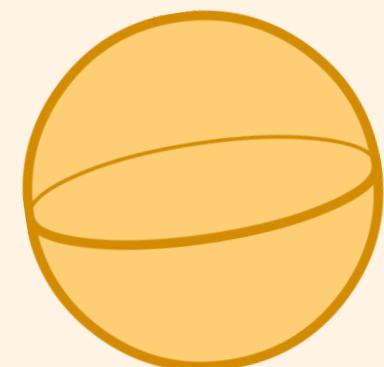
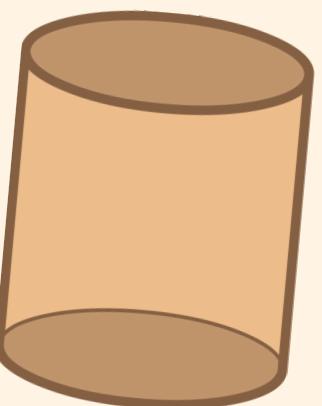
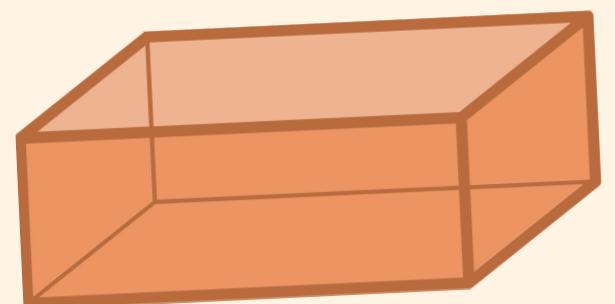
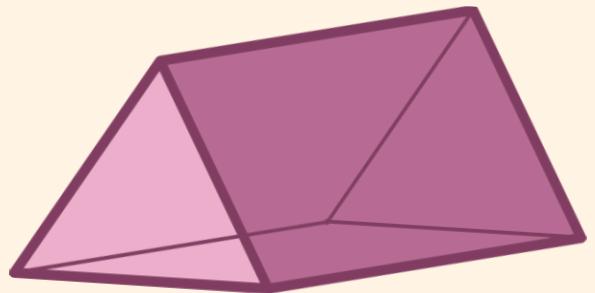
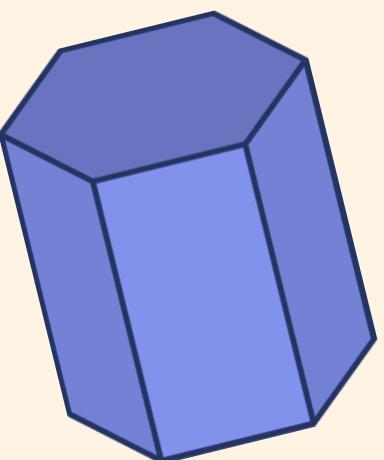
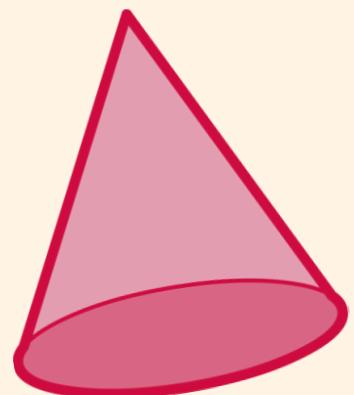
$$1 \text{ cm}^3 = \frac{1}{1\,000} \text{ dm}^3$$

*Ghi nhớ*



03

# HOAT ĐỘNG



## Bài 1

# Kể tên một vài đồ vật có thể tích khoảng $1 \text{ dm}^3$

Chậu hoa này có thể tích khoảng  $1 \text{ dm}^3$ .

Hộp sữa màu đỏ có thể tích khoảng  $1 \text{ dm}^3$ .

Hộp phẩn có thể tích khoảng  $1 \text{ dm}^3$ .

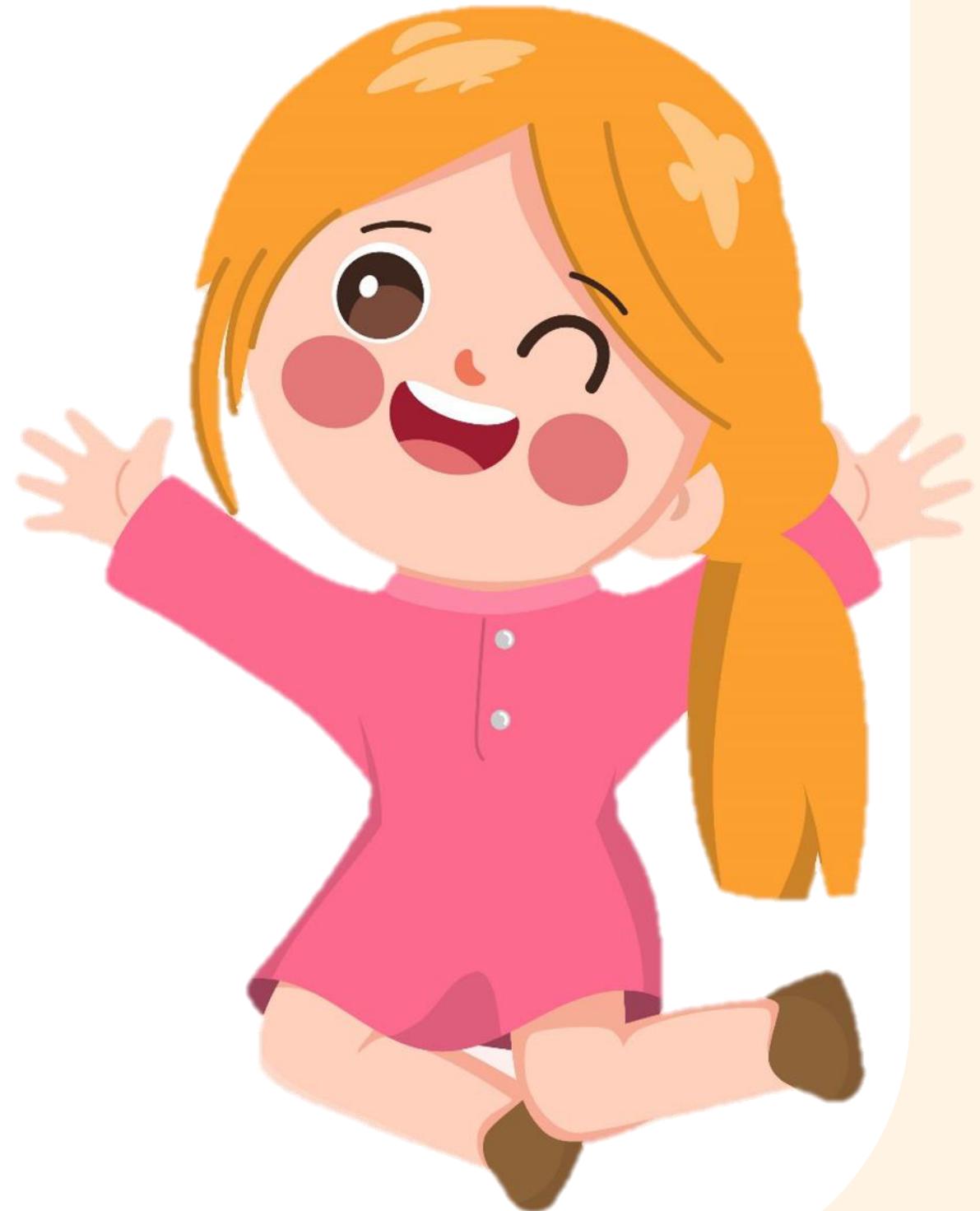


**LÀM VIỆC NHÓM ĐÔI**

# **THI A/I NHANH, A/I ĐU'NG?**

## **Luật chơi:**

- Chia lớp thành 2 đội
- Các đội lần lượt kể tên các đồ vật có thể tích khoảng  $1 \text{ dm}^3$
- Sau thời gian 1 phút, đội nào trả lời nhiều đồ vật đúng và nhanh nhất sẽ là đội chiến thắng



## Bài 1

# Kể tên một vài đồ vật có thể tích khoảng $1 \text{ dm}^3$





## Bài 2

a) Đọc các số đo thể tích:

42 dm<sup>3</sup>; 1009 dm<sup>3</sup>;  $\frac{9}{4}$  dm<sup>3</sup>; 80,05 dm<sup>3</sup>

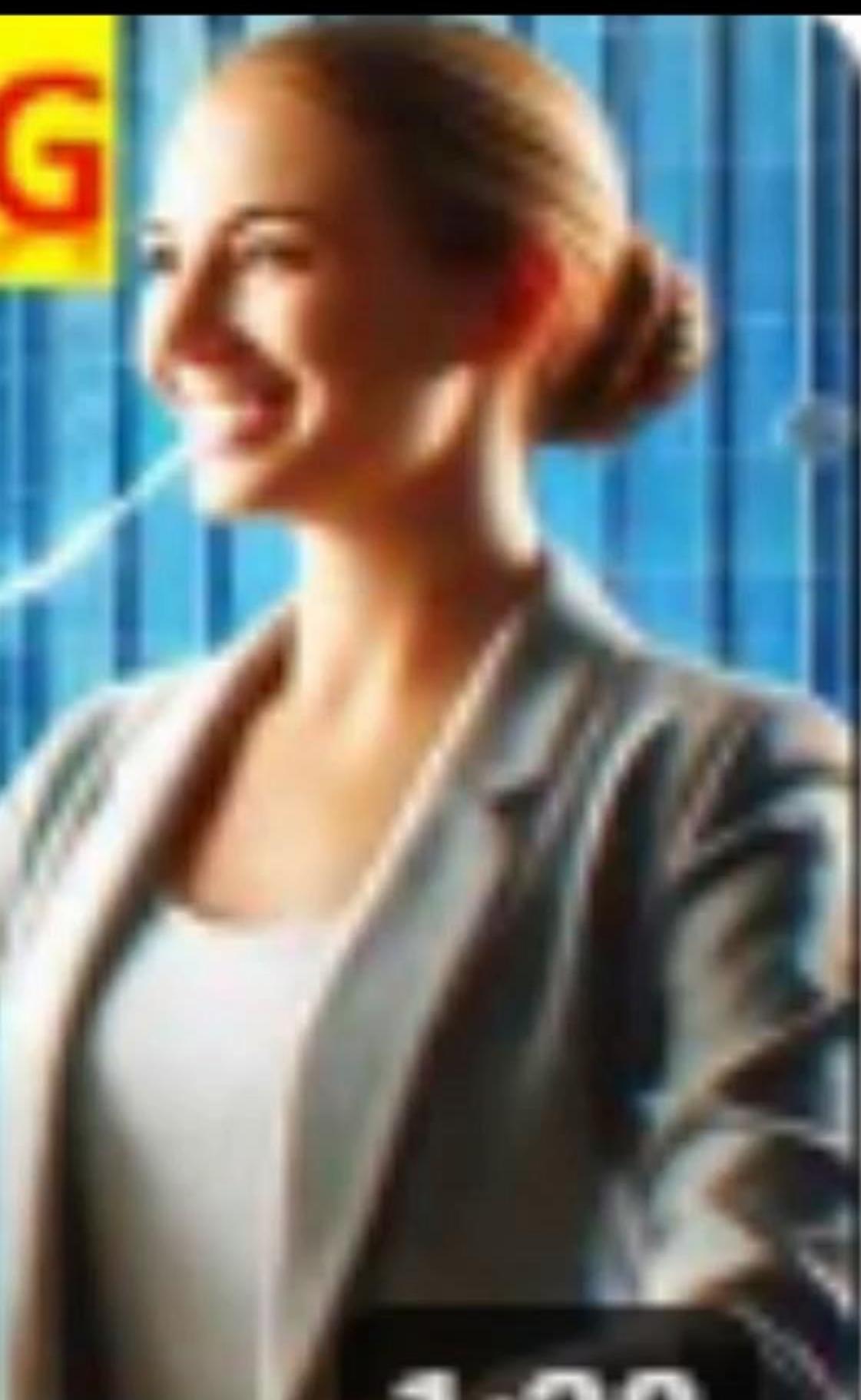
b) Viết các số đo thể tích:

- Bốn mươi hai đề-xi-mét khối.
- Sáu phần bảy đề-xi-mét khối.
- Ba trăm phẩy tám đề-xi-mét khối.



LÀM VIỆC CÁ NHÂN

# PHẦN MỀM TỰ ĐỘNG NHẬN XÉT



## Bài 2

### a) Đọc các số đo thể tích:

$42 \text{ dm}^3$  : *Bốn mươi hai đẽ-xi-mét khối*

$1009 \text{ dm}^3$  : *Một nghìn không trăm linh chín  
đẽ-xi-mét khối*

$\frac{9}{4} \text{ dm}^3$  : *Chín phần tư đẽ-xi-mét khối*

$80,05 \text{ dm}^3$ : *Tám mươi phẩy không năm  
đẽ-xi-mét khối*



## Bài 2

b) Viết các số đo thể tích:

Bốn mươi hai đề-xi-mét khối:  $42 \text{ dm}^3$

Sáu phần bảy đề-xi-mét khối:  $\frac{6}{7} \text{ dm}^3$

Ba trăm phẩy tám đề-xi-mét khối:  $300,8 \text{ dm}^3$



## Bài 3

# Số?

a

$$1 \text{ dm}^3 = .?. \text{ cm}^3$$

b

$$1 \text{ cm}^3 = .?. \text{ dm}^3$$

$$8 \text{ dm}^3 = .?. \text{ cm}^3$$

$$15\ 000 \text{ cm}^3 = .?. \text{ dm}^3$$

$$11,3 \text{ dm}^3 = .?. \text{ cm}^3$$

$$5\ 252 \text{ dm}^3 = .?. \text{ cm}^3$$

c

$$1\ 000 \text{ cm}^3 = .?. \text{ dm}^3$$

$$700 \text{ cm}^3 = .?. \text{ dm}^3$$

$$\frac{5}{2} \text{ cm}^3 = .?. \text{ dm}^3$$





## Bài 3 SỐ?

a

$$1 \text{ dm}^3 = 1\ 000 \text{ cm}^3$$

$$8 \text{ dm}^3 = 8\ 000 \text{ cm}^3$$

$$11,3 \text{ dm}^3 = 11\ 300 \text{ cm}^3$$

b

$$1 \text{ cm}^3 = 1 \text{ dm}^3$$

$$15\ 000 \text{ cm}^3 = 15 \text{ dm}^3$$

$$127\ 400 \text{ cm}^3 = 127,4 \text{ dm}^3$$

c

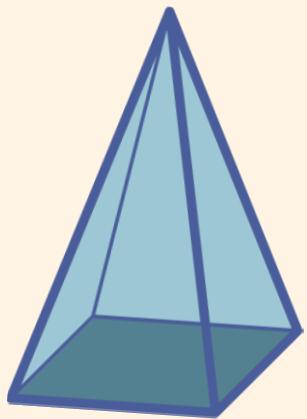
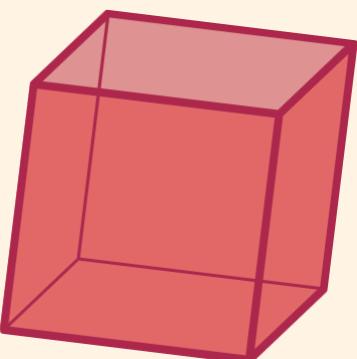
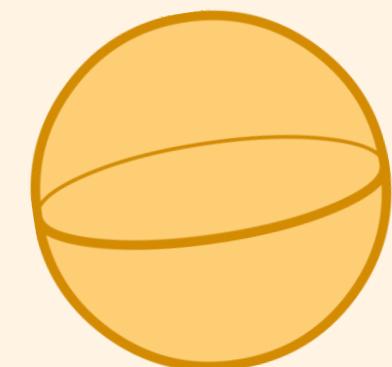
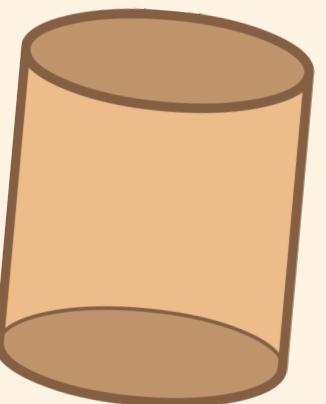
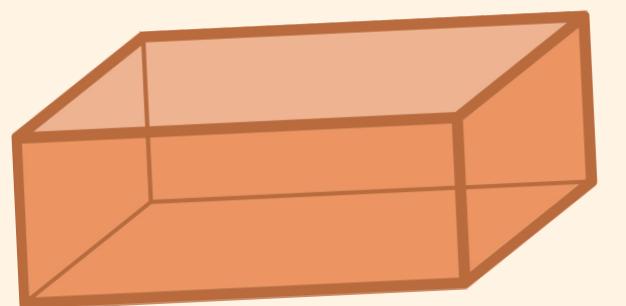
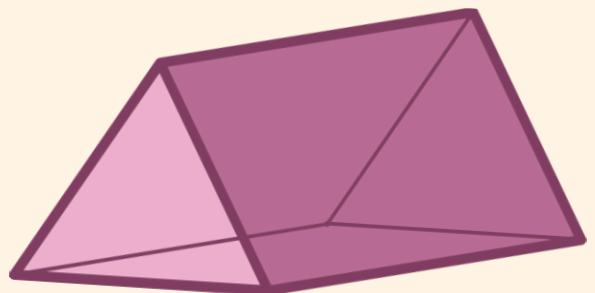
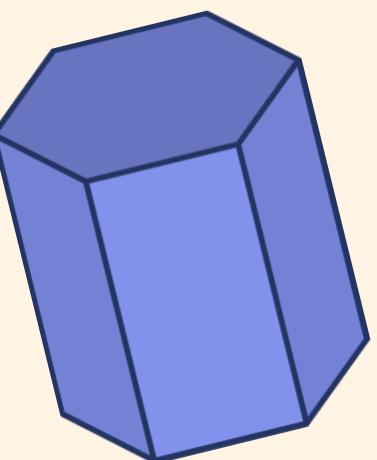
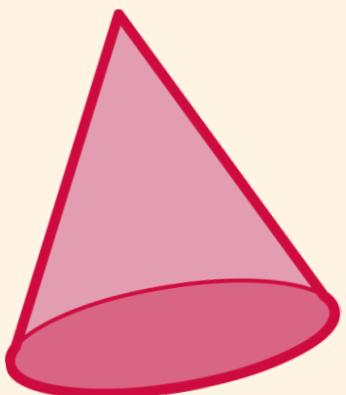
$$1\ 000 \text{ cm}^3 = 1 \text{ dm}^3$$

$$15\ 000 \text{ cm}^3 = 15 \text{ dm}^3$$

$$\frac{5}{2} \text{ dm}^3 = 2\ 500 \text{ cm}^3$$

04

# VÂN DUNG



MĂNG NON

# TẾT ĐÊN RỒI





# Gói bánh chưng



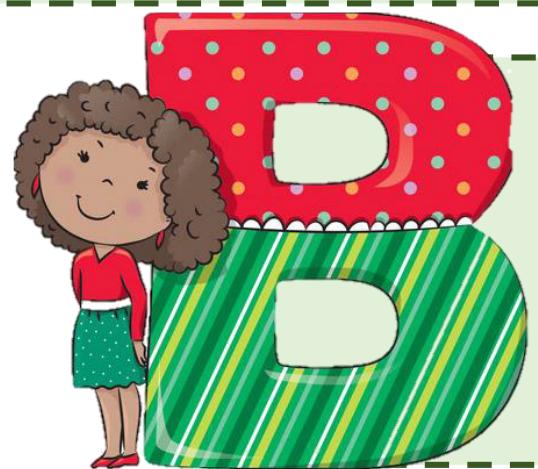
BẮT ĐẦU



Câu 1: Đề-xi-mét khối được viết tắt là kí hiệu nào sau đây?



*dm<sup>3</sup>*



*dm<sup>2</sup>*



*đm*



*dm khối*



## Câu 2: $75 \text{ dm}^3$ đọc là



Bảy mươi lăm đề-xi-mét vuông



Bảy mươi lăm khối



Bảy mươi lăm đề-xi-mét



Bảy mươi lăm đề-xi-mét khối



**Câu 3:** Điền số thích hợp vào chỗ trống:  $7900 \text{ dm}^3 = \dots \text{ cm}^3$ .



Câu 4: Điền số thích hợp vào ô trống:  
 $9 \text{ cm}^3 = \dots \text{ dm}^3$ .



0,9



9 000



0,009

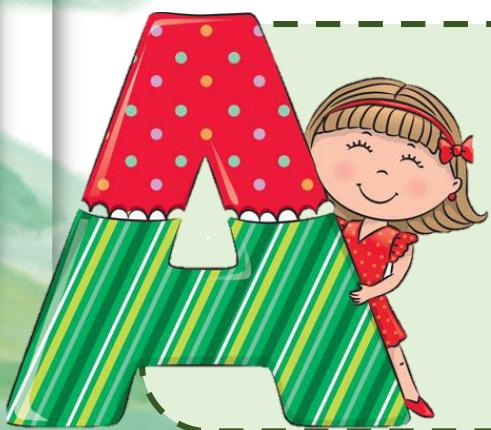


900





**Câu 5:** Điền số thích hợp điền vào chỗ chấm:  $47\ 000\ \text{dm}^3 = \dots\ \text{cm}^3$



47



0,47



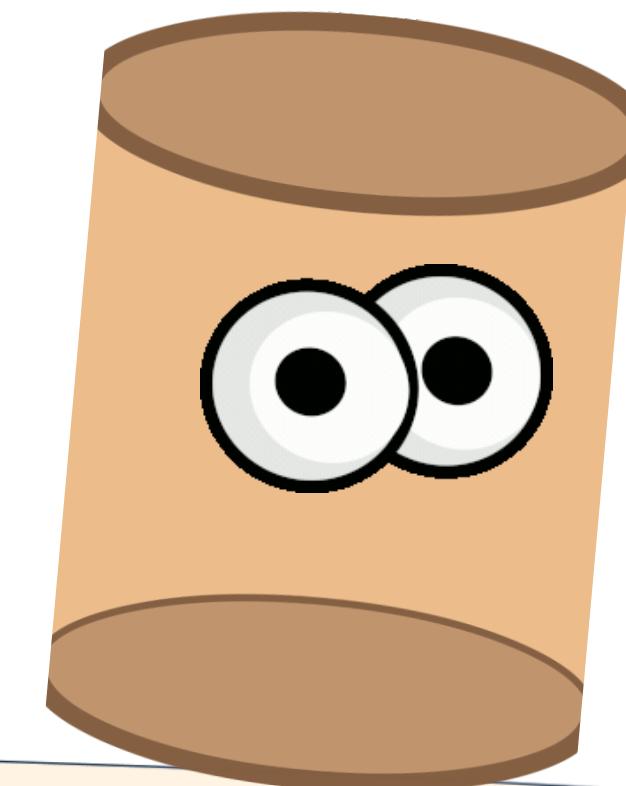
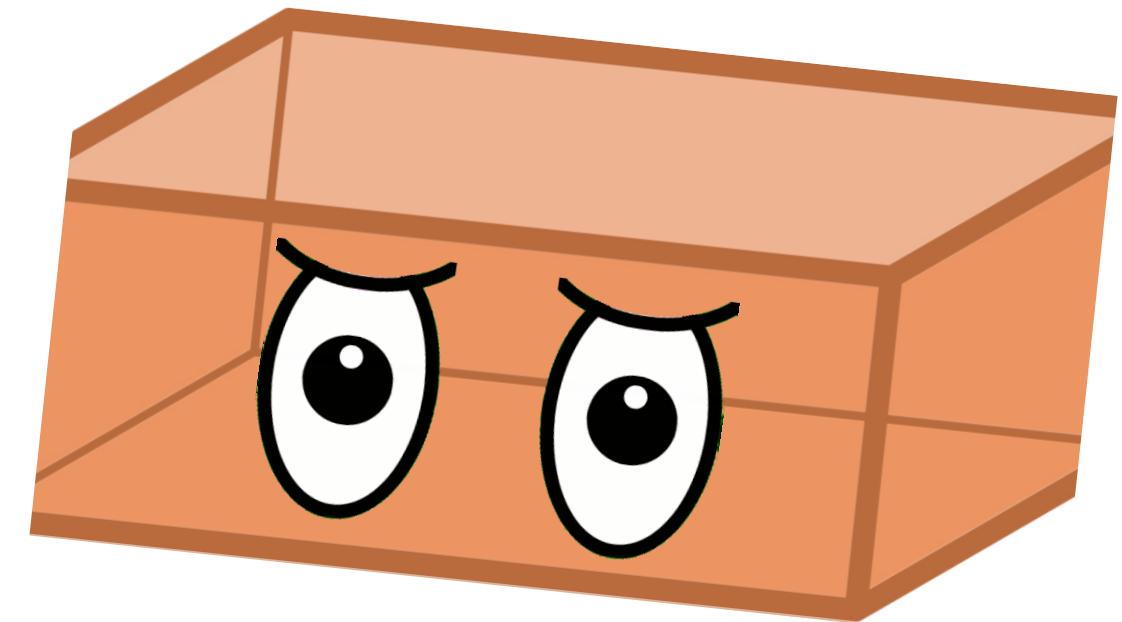
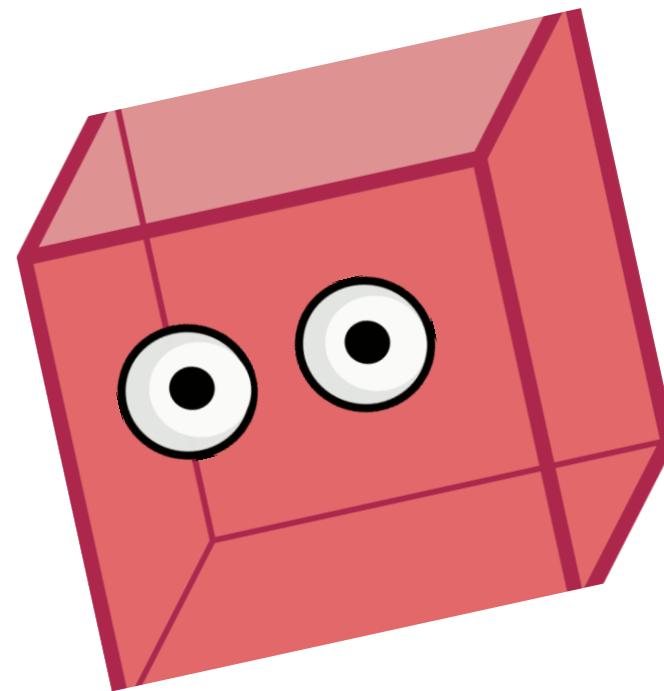
4 700



4,7



# CHÀO TẠM BIỆT





Chân trời sáng tạo



Toán

Bài 71

# ĐỀ - XI - MÉT KHÓI

Tiết 2

Măng Nodic

# EM LÀ PHI HÀNH GIA



Măng Nodic



Hãy vượt qua các câu hỏi  
để đưa con tàu vũ trụ  
quay lại Trái Đất nhé!



Măng Nodic

Măng Nodic

Câu 1:  $4,03 \text{ dm}^3 = ? \text{ cm}^3$



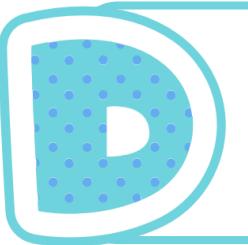
4,03



4 030



403



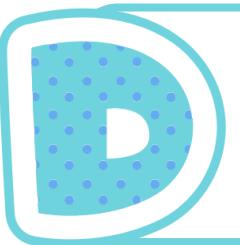
40 300



Măng Nodic

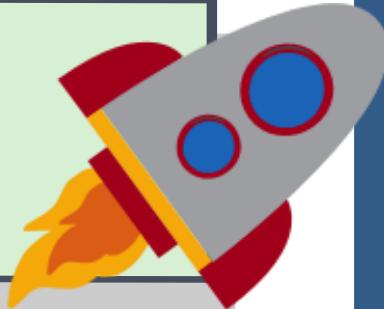
Măng Nodic

Câu 2: Đè-xi-mét khối được viết tắt  
là kí hiệu nào sau đây?





## Câu 3: $75 \text{ dm}^3$ đọc là...



Bảy mươi lăm  
đề-xi-mét khối



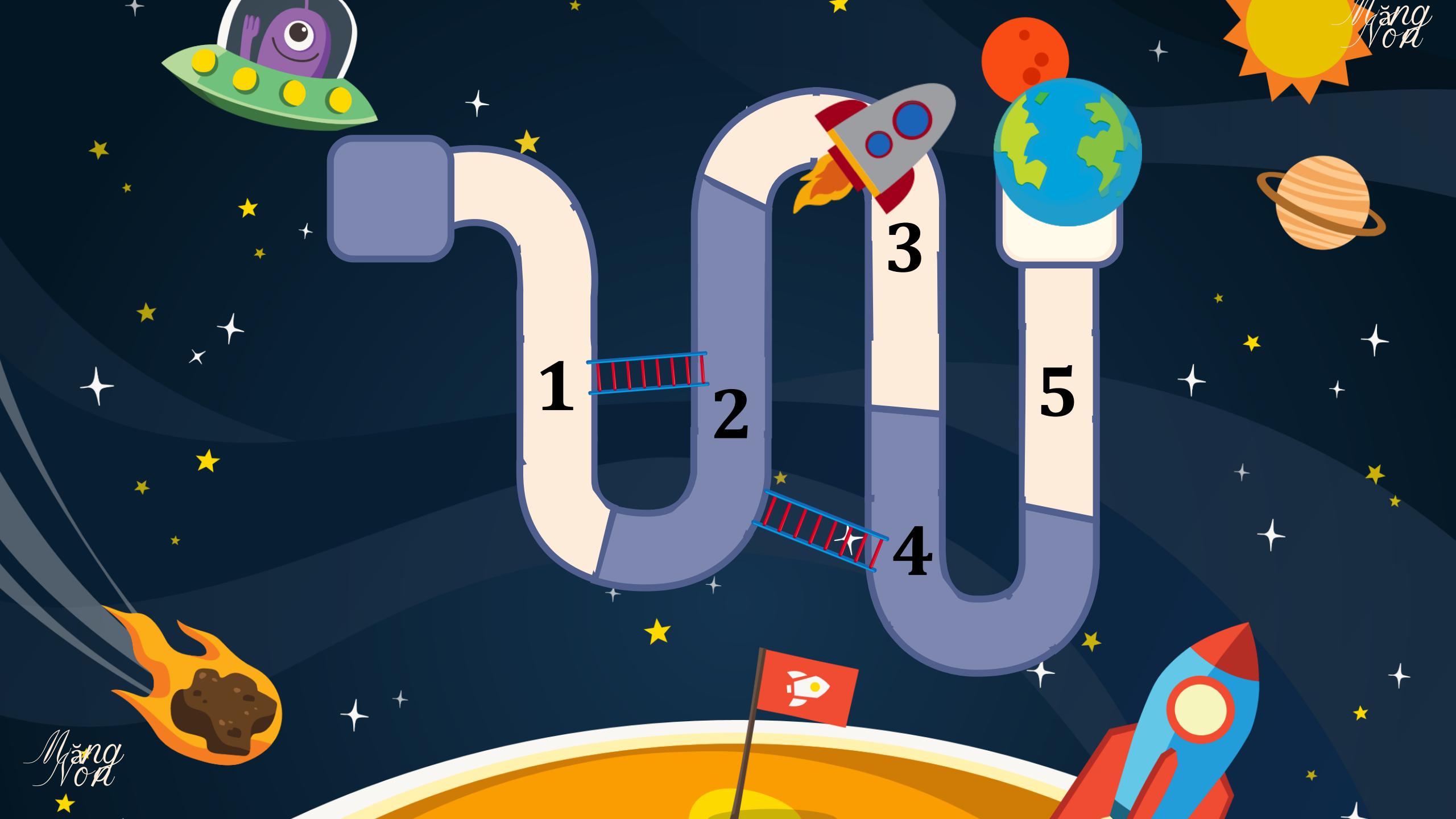
Bảy mươi lăm  
đề-xi-mét vuông



Bảy mươi lăm  
đề-xi-mét



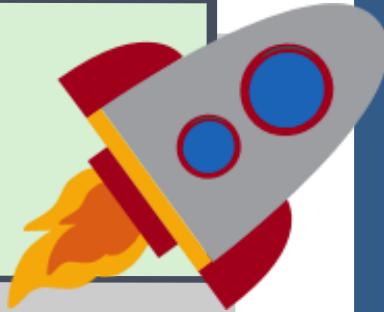
Bảy mươi  
lăm khối



Măng Nodic

Măng Nodic

Câu 4:  $9 \text{ cm}^3 = \dots \text{ dm}^3$



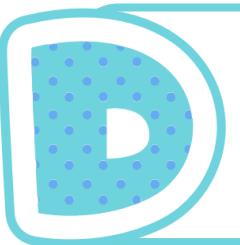
0,9



0,09



0,009

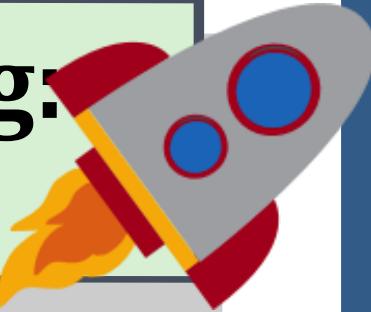


0,0009



## Câu 5: Điền dấu thích hợp vào chỗ trống:

$4800 \text{ cm}^3 \dots 4,79 \text{ dm}^3$



<



>



=



**Không có  
đáp án đúng**



Măng Nodic

Măng Nodic

Măng Võd



Măng Võd

# LUYỆN TẬP

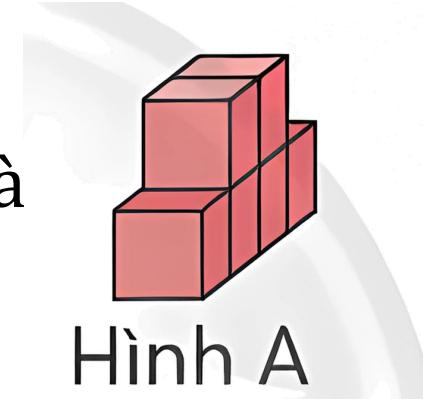




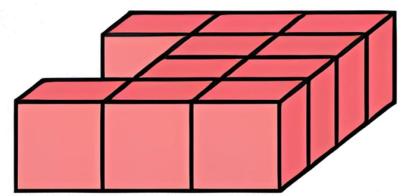
**Các hình bên được ghép bởi các hình lập phương cạnh 1 dm.**

a) Số?

Thể tích hình A là ... dm<sup>3</sup>, thể tích hình B là ... dm<sup>3</sup>.



Hình A



Hình B

b) Viết phép tính tìm tổng thể tích hai hình A và B.

c) Ghép hai hình A và B để được một hình hộp chữ nhật. Tìm các kích thước của hình hộp chữ nhật đó.

# THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI



a) Số?

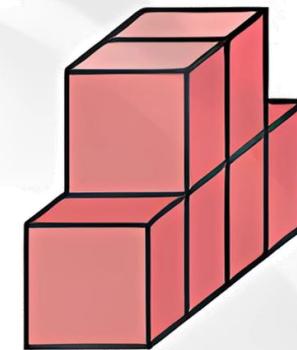
Thể tích hình A là **6** dm<sup>3</sup>, thể tích hình B là **10** dm<sup>3</sup>.

b) Viết phép tính tìm tổng thể tích hai hình A và B.

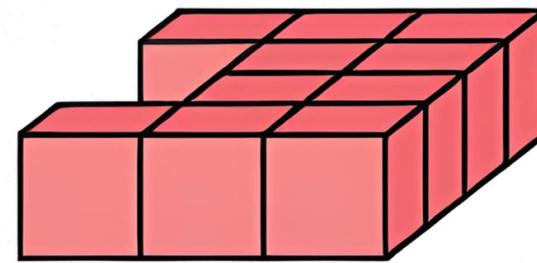
Phép tính tìm tổng thể tích hai hình A và B là:

$$6 + 10 = 16 \text{ (dm}^3\text{)}$$

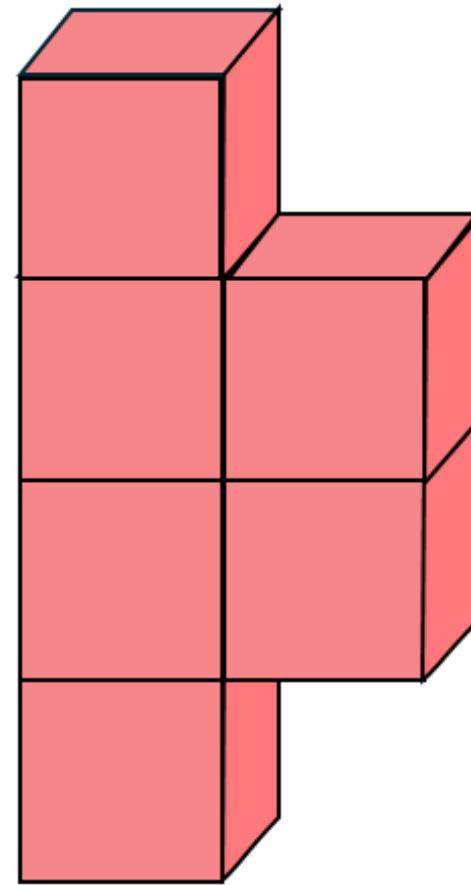
c) Ghép hai hình A và B để được một hình hộp chữ nhật. Tìm các kích thước của hình hộp chữ nhật đó.



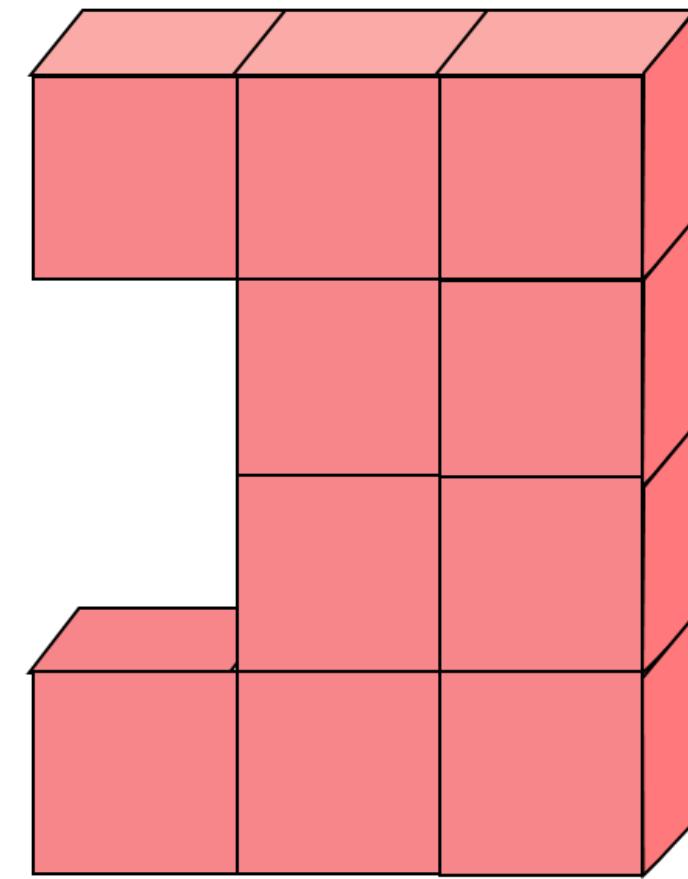
Hình A



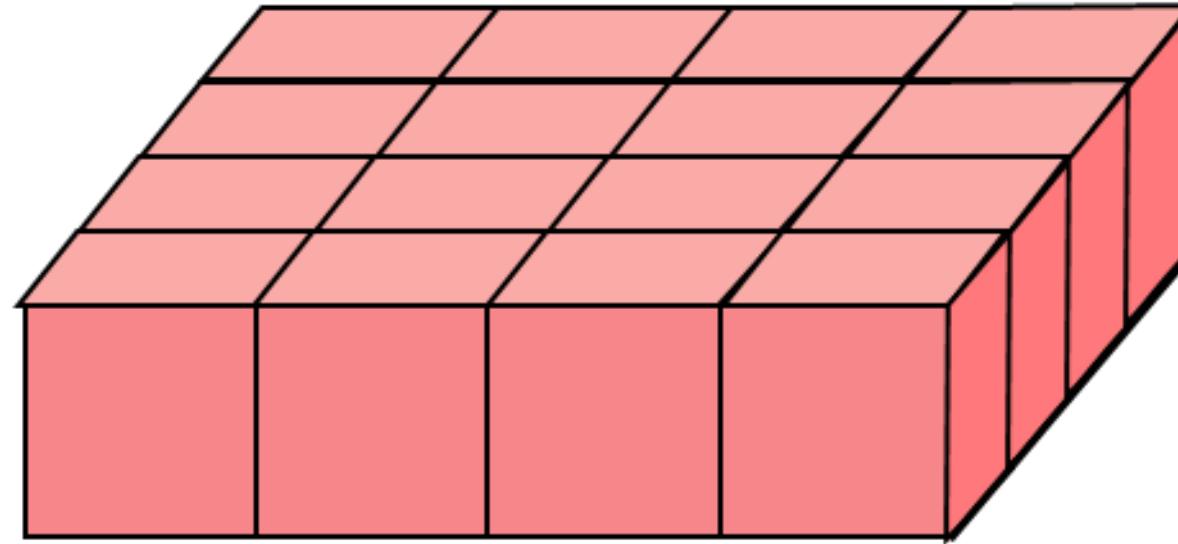
Hình B



**Hình A**



**Hình B**



**Ghép hai hình A và B để được một hình hộp chữ nhật có các kích thước là:**

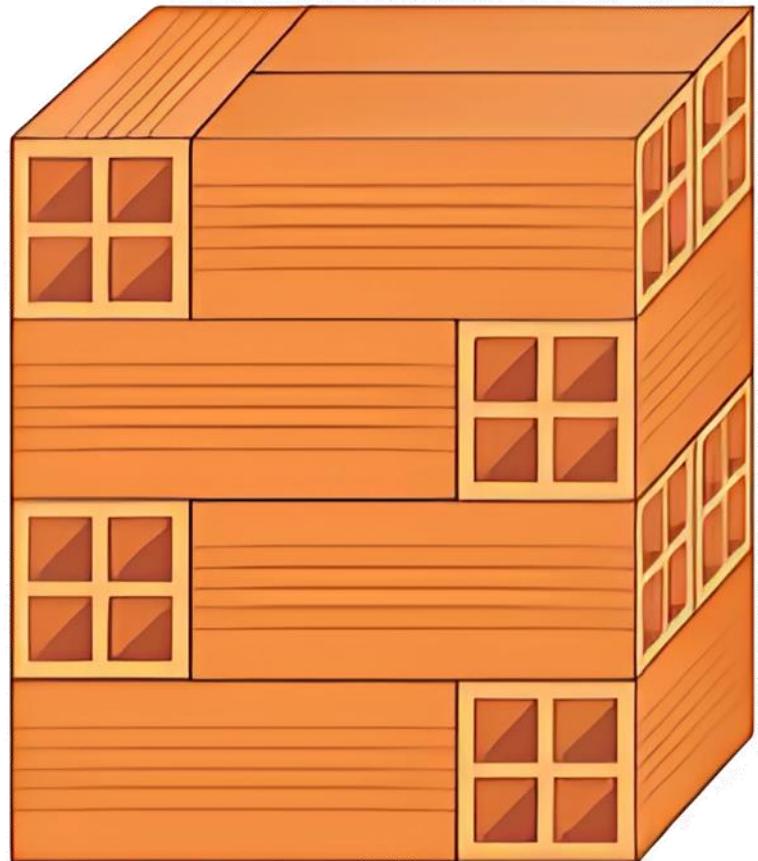
**Chiều dài: 4 dm, chiều rộng: 4 dm, chiều cao: 1 dm.**

# VĂN DỤNG



# 2 Số?

Một chồng gạch gồm 4 lớp, mỗi lớp có 3 viên gạch. Mỗi viên gạch có thể tích khoảng  $1,5 \text{ dm}^3$  và nặng  $1,2 \text{ kg}$ . Chồng gạch đó có thể tích khoảng ...  $\text{dm}^3$  và khối lượng là ...  $\text{kg}$ .



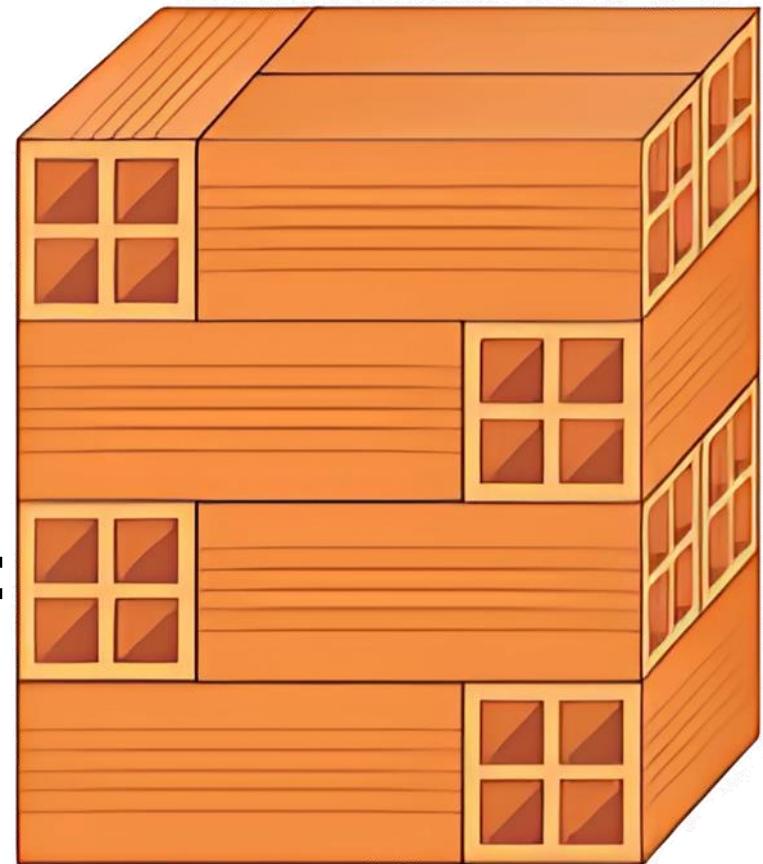
# THẢO LUẬN NHÓM ĐÔI



Chồng gạch gồm có:  
 $3 \times 4 = 12$  (viên gạch)

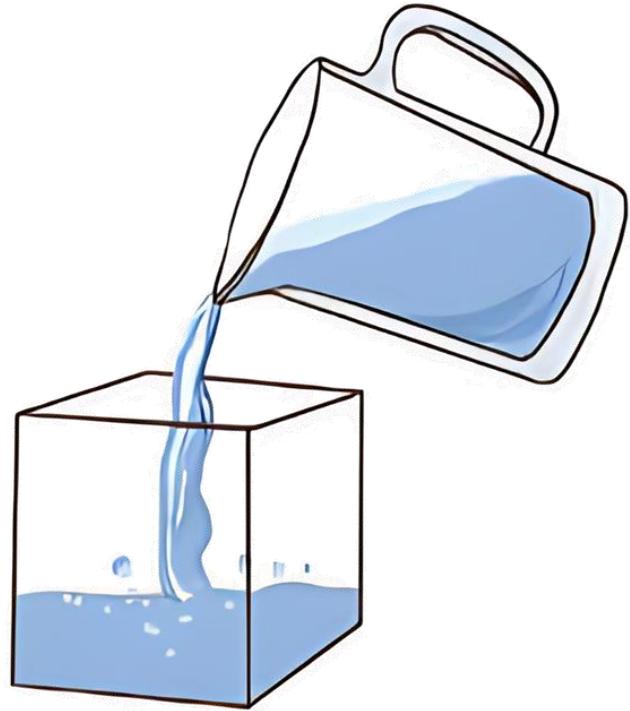
Chồng gạch đó có thể tích khoảng:  
 $1,5 \times 12 = 18$  ( $\text{dm}^3$ )

Chồng gạch đó có khối lượng khoảng:  
 $1,2 \times 12 = 14,4$  (kg)





Đong 1l nước rồi đổ vào  
hộp có thể tích 1 dm<sup>3</sup>. 1l  
nước có thể tích bằng bao  
nhiêu?



$$1\text{ l} = 1\text{ dm}^3$$

Toán

**CHÚC CÁC EM  
HỌC TỐT!**

